

Số: 03/2021/QĐST- HNGĐ

Cao Ph, ngày 05 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1980;

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá D - Sinh năm 1987;

Cùng cư trú tại: Xóm Hải Ph, xã Bắc Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Bá D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Bá D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trúc M, sinh ngày 04/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu M đủ 18 tuổi; Giao cháu Nguyễn Trâm A, sinh ngày 22/10/2014 cho anh Nguyễn Bá D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi, chị Th và anh D chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên chị Th và anh D chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đã được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0001659, ngày 08/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND H. Cao Ph;
- THADS H.Cao Ph;
- UBND xã Bắc Ph;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền